

UBND TỈNH ĐẮK LẮK
SỞ Y TẾ

Số: 1619 /QĐ-SYT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đắk Lắk, ngày 20 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công khai dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026

PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 37/2025/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Sở Y tế;

Căn cứ Quyết định 01559/QĐ-SYT ngày 07/7/2026 của Sở Y tế về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước cho các đơn vị trực thuộc Sở Y tế để thực hiện công tác phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026 của Văn phòng Sở Y tế (theo biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Kế toán trưởng, Phụ trách kế toán, các tổ chức TMTH và CMNV Sở Y tế; có trách nhiệm thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- GĐ và các PGĐ SYT;
- Công thông tin điện tử Sở Y tế;
- Lưu: VT, VP. X



Phạm Minh Hữu

Phụ lục
CÔNG KHAI DỰ TOÁN THU, CHI
NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 1619 /QĐ-SYT ngày 20 tháng 7 năm 2026 của Sở Y tế)

Đơn vị: Văn phòng Sở Y tế
 Chương 423



Đơn vị tính: Ngàn đồng

Stt	Nội dung	Dự toán được giao
A	PHẦN THU	0
	Thu phí	0
B	PHẦN CHI	
I	Chi từ nguồn thu phí được để lại	0
	Chi tự chủ	0
	Chi không tự chủ	0
	Chi nộp ngân sách	0
II	Chi quản lý hành chính (Loại 340 - Khoản 341)	0
	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	0
	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	0
III	Chi sự nghiệp khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (Loại 100- Khoản 121).	990.000.000
	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	990.000.000
	Thực hiện kế hoạch triển khai phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số tại Văn phòng sở	990.000.000